TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH HOÀ BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

K, ngày 09 tháng 4 năm 2021.

Số: 41/2021/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 22/2021/TLST-HNGD ngày 25 tháng 02 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1984;

Trú tại: Phòng 114, ngõ 1, tổ dân phố 2, làng S, phường K, quận Đ, TP Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1987;

Trú tại: Thôn M, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 58 luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 04 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và hoà giải thành của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1984, trú tại: Phòng 114, ngõ 1, tổ dân phố 2, làng S, phường K, quận Đ, TP Hà Nội và anh Bùi Văn T, sinh năm 1987, trú tại: Thôn M, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị S và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Bùi Văn T thỏa thuận chị Nguyễn Thị S được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Bùi Ph, sinh ngày 14/11/2010 và Bùi M, sinh ngày 18/11/2012 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác theo quy định của pháp luật.

Anh Bùi Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ *(Ba triệu đồng)*/ tháng/ 02 con đến khi con đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác theo quy định của pháp luật.

Anh Bùi Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng quyền thăm nom con để cản trở, gây ảnh hưởng đến việc nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh, chị tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Nguyễn Thị S và anh Bùi Văn T xác nhận không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị S tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Chị Nguyễn Thị S đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005264, ngày 25/02/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, tỉnh Hòa Bình nay chuyển thành án phí cho cả hai người.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đà Giang.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện K;
- VKSND tỉnh HB;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã K;
- Các đương sự.
- Lưu HS.